

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

Số: 4369/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Khánh Hòa, ngày 02 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2030

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Trẻ em ngày 05/4/2016;

Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em;

Căn cứ Quyết định số 1248/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 – 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 258/TTr-SLĐTBXH ngày 23/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 – 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các đoàn thể cấp tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa;
- Báo Khánh Hòa;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TmN, HN, NN. 46

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Văn Thiệu

CHƯƠNG TRÌNH

Phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 – 2030
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4369/QĐ-UBND ngày 02/ 12/2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Kiểm soát và từng bước giảm thiểu các vụ tai nạn, thương tích trẻ em trên tất cả các loại hình tai nạn, thương tích, đặc biệt là tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông nhằm bảo đảm tính mạng, sức khỏe của trẻ em, hạnh phúc của gia đình và xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1: Giảm tỷ lệ tai nạn, thương tích và tử vong do tai nạn thương tích của trẻ em.

- Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn, thương tích xuống còn 350/100.000 trẻ em vào năm 2025 và 300/100.000 trẻ em vào năm 2030.

- Giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn, thương tích xuống còn 16/100.000 trẻ em vào năm 2025 và 15/100.000 trẻ em vào năm 2030.

- Hàng năm giảm 5-10% số trẻ em bị tử vong và bị thương do tai nạn giao thông đường bộ.

- Giảm 10% số trẻ em bị tử vong do đuối nước vào năm 2025 và 20% vào năm 2030.

- 172.000 ngôi nhà thuộc các hộ gia đình có trẻ em đạt tiêu chí Ngôi nhà an toàn vào năm 2025 và 181.000 vào năm 2030; 450 trường học đạt tiêu chuẩn Trường học an toàn vào năm 2025 và 520 vào năm 2030; 02 xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn Cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em vào năm 2025 và 04 vào năm 2030.

b) Truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho các cấp chính quyền, cộng đồng, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em.

- 90% trẻ em, cha, mẹ và người chăm sóc trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em năm 2025 và 95% vào năm 2030.

- 90% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết các quy định về an toàn giao thông đường bộ năm 2025 và 95% vào năm 2030.

- 60% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước năm 2025 và 70% vào năm 2030; 50% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết bơi an toàn năm 2025 và 60% vào năm 2030.

- 90% trẻ em sử dụng áo phao cứu sinh khi tham gia giao thông trên các phương tiện đường thủy nội địa có bắt buộc sử dụng phao cứu sinh năm 2025 và 95% vào năm 2030.

c) Mục tiêu 3: Đào tạo, tập huấn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho cán bộ các cấp, các ngành, đoàn thể liên quan.

- 100% công chức, viên chức, cán bộ cấp tỉnh, huyện làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan được tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- 70% cán bộ cấp xã, công chức, viên chức, giáo viên, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan, cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em được tập huấn các kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em vào năm 2025 và 90% vào năm 2030.

- 70% nhân viên y tế thôn, bản, nhân viên y tế trường học biết các kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ em bị tai nạn, thương tích năm 2025 và 100% vào năm 2030.

- 8/9 huyện, thị xã, thành phố (trừ huyện Trường Sa) triển khai thu thập thông tin, dữ liệu về tai nạn, thương tích trẻ em.

- Các huyện, thị xã, thành phố thí điểm và nhân rộng việc triển khai chương trình hướng dẫn, tư vấn, giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, an toàn trong môi trường nước cho trẻ em, dạy bơi an toàn cho trẻ em.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Truyền thông, giáo dục vận động nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho các cấp, các ngành và toàn xã hội

- Nghiên cứu, xây dựng, phát triển các sản phẩm truyền thông, đa dạng hóa các phương thức truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Tổ chức, triển khai các hoạt động truyền thông thường xuyên và chiến dịch truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, trường học, cơ sở giáo dục trẻ em, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em; phát động cuộc thi tìm hiểu về các quy định, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

2. Hướng dẫn, tư vấn, giáo dục cho trẻ em các kiến thức, kỹ năng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Thí điểm và nhân rộng các mô hình về tư vấn, giáo dục kiến thức, thực hành kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại cộng đồng, trường học, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em.

3. Tập huấn nâng cao năng lực về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho đội ngũ làm công tác trẻ em của các cấp, các ngành, đoàn thể liên quan.

4. Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung pháp luật, chính sách về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện các văn bản, chính sách liên quan đến công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh.

5. Xây dựng môi trường an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

a) Hướng dẫn thực hiện và nhân rộng tiêu chí Ngôi nhà an toàn, tiêu chuẩn Trường học an toàn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em phù hợp với từng địa phương, vùng miền. Theo dõi, kiểm tra, đánh giá công nhận đạt Ngôi nhà an toàn, Trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

b) Rà soát, hoàn thiện, hướng dẫn thực hiện, theo dõi, kiểm tra, đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn và nhân rộng mô hình xã, phường, thị trấn đạt Cộng đồng an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

c) Huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, đoàn thể và cộng đồng xã hội trong việc phát hiện, giám sát, cảnh giới, gia cố, cải tạo các khu vực có nguy cơ gây tai nạn, thương tích cho trẻ em.

6. Can thiệp phòng ngừa, giảm thiểu tỷ lệ mắc và tử vong do tai nạn thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước trẻ em, phòng ngừa tai nạn giao thông trẻ em, phòng ngừa ngã, cháy, bόng, động vật cắn, phòng ngừa trẻ em tự tử

a) Phòng, chống đuối nước trẻ em: Tư vấn, giáo dục kiến thức, kỹ năng về an toàn trong môi trường nước cho trẻ em tại trường học, cộng đồng, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em; giám sát, trông giữ trẻ an toàn. Can thiệp loại bỏ nguy cơ gây tai nạn đuối nước cho trẻ em; phòng, chống đuối nước trong thiên tai, bão lũ. Nhân rộng các mô hình phòng, chống đuối nước trẻ em; phát động phong trào toàn dân tập luyện môn bơi và triển khai chương trình bơi an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu tiếp tục xây dựng các bể bơi trong trường học và tổ chức dạy bơi cho học sinh phù hợp với từng độ tuổi học sinh và điều kiện cơ sở vật chất. Hướng dẫn các cơ sở dịch vụ thể dục thể thao liên quan đến hoạt động bơi, lặn bảo đảm an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định về an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em.

b) Phòng, chống tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em: Vận động toàn xã hội, cộng đồng, người dân sử dụng các trang thiết bị an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông đường bộ như: Mũ bảo hiểm, dây đai an toàn, ghế ngồi an toàn. Cung cấp kiến thức, kỹ năng, các quy định an toàn giao thông đường bộ cho cha mẹ, trẻ em tại trường học, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em và cộng đồng. Tổ chức thực hiện các hoạt động can thiệp nhằm giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em. Nhân rộng các mô hình an toàn giao thông đường bộ cho trẻ em, mô hình công trường an toàn, các mô hình can thiệp giảm thiểu nguy cơ tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em tại khu vực có tập trung đông trẻ em. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định an toàn giao thông đường bộ cho trẻ em.

c) Phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em: Thực hiện các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí về an toàn phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em tại gia đình, cộng đồng, trường học đặc biệt tại các công trình xây dựng, khu chung cư, nhà cao tầng. Kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em nhất là tại các công trình xây dựng, chung cư, nhà cao tầng.

d) Phòng, chống cháy, bόng cho trẻ em: Thực hiện các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí về phòng, chống cháy, bόng cho trẻ em. Cung cấp, hướng dẫn cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em kiến thức kỹ năng về phòng, chống cháy, bόng,

xử lý tình huống nguy hiểm và sơ cấp cứu khi bị cháy, bỗng. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn an toàn về phòng, chống cháy, bỗng tại gia đình, trường học và các công trình công cộng có trẻ em tham gia hoạt động.

d) Phòng, chống động vật cắn cho trẻ em: Triển khai các biện pháp, quy định về phòng, chống tai nạn động vật cắn đối với trẻ em, nhất là động vật nuôi trong gia đình; cung cấp, hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em các kiến thức, kỹ năng về phòng, chống động vật cắn và sơ cấp cứu khi bị động vật cắn. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định về phòng, chống động vật cắn đối với trẻ em tại gia đình và cộng đồng.

e) Phòng ngừa trẻ em tự tử: Tìm hiểu các yếu tố nguy cơ, nguyên nhân tự tử ở trẻ em. Rà soát các quy định pháp luật, chính sách về cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em. Cung cấp, hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, giáo viên và trẻ em các kiến thức, kỹ năng để phòng ngừa tự tử ở trẻ em; phát hiện sớm và theo dõi, hỗ trợ, các trường hợp trẻ em có nguy cơ tự tử.

7. Kiện toàn hệ thống sơ cấp cứu, điều trị, phục hồi chức năng, cứu hộ, cứu nạn bảo đảm an toàn tính mạng, giảm tử vong, khuyết tật và tổn thất về sức khoẻ cho trẻ em do tai nạn, thương tích. Nâng cao chất lượng của hệ thống cấp cứu, hướng dẫn trang thiết bị thiết yếu cho phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; nâng cao năng lực chăm sóc, phục hồi chức năng cho trẻ em tại cộng đồng.

8. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Tăng cường hợp tác, vận động hỗ trợ của các tổ chức quốc tế, sự tham gia của các cấp, các ngành, đoàn thể, cộng đồng và người dân trong thực hiện Chương trình.

9. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, theo dõi, đánh giá thực hiện Chương trình; giám sát, đánh giá, tình hình tai nạn, thương tích trẻ em theo lĩnh vực, ngành và địa phương quản lý. Ứng dụng công nghệ thông tin trong thống kê, thu thập số liệu, chỉ tiêu về tai nạn, thương tích trẻ em.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Chương trình được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các sở, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn hợp pháp khác.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Chương trình này, các sở, ngành liên quan và các địa phương chủ động lập dự toán chi hàng năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai Chương trình trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là phòng, chống đuối nước trẻ em; rà soát, tăng cường thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Truyền thông nâng cao nhận thức về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; hướng dẫn triển khai tư vấn, phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Nâng cao năng lực về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác trẻ em.

- Rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hệ thống pháp luật, chính sách về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em. Hướng dẫn triển khai các văn bản của Trung ương về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí Cộng đồng an toàn và xây dựng Ngôi nhà an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

- Kiểm tra, thanh tra, theo dõi, thu thập số liệu, đánh giá kết quả tình hình thực hiện Chương trình. Tổ chức sơ kết, tổng kết và xây dựng Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn tiếp theo.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em và học sinh trong trường học. Xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong nhà trường, chú trọng kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn giao thông và đuối nước.

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng các bể bơi trong trường học và tổ chức dạy bơi, giáo dục kỹ năng bơi an toàn cho học sinh phù hợp với từng độ tuổi học sinh và điều kiện cơ sở vật chất.

3. Sở Giao thông vận tải

- Triển khai công tác phòng, chống tai nạn giao thông đường bộ, đường thủy cho trẻ em.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của ngành giao thông vận tải về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Rà soát, hướng dẫn tiêu chuẩn bảo đảm an toàn phương tiện đưa đón trẻ em, học sinh đến trường.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai công tác phòng, chống tai nạn giao thông cho trẻ em trong trường học.

4. Sở Văn hóa và Thể thao

- Triển khai công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong các hoạt động và thiết chế của ngành văn hóa và thể thao.

- Tổ chức tập huấn chuyên môn cho đội ngũ công chức, viên chức, huấn luyện viên, cộng tác viên, hướng dẫn viên, nhân viên cứu hộ, giáo viên thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức dạy bơi, hướng dẫn kỹ năng phòng, chống đuối nước cho trẻ em; triển khai chương trình bơi an toàn phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn các cơ sở dịch vụ thể dục, thể thao liên quan đến hoạt động bơi, lặn bảo đảm an toàn phòng, chống đuối nước ở trẻ em; đảm bảo các điều kiện về trang thiết bị, cơ sở vật chất, nhân viên theo quy định của pháp luật.

5. Sở Du lịch

- Triển khai công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong các hoạt động và thiết chế của ngành du lịch.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ du lịch về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và đơn vị có liên quan hướng dẫn các cơ sở dịch vụ du lịch liên quan đến hoạt động bơi, lặn đảm bảo các tiêu chuẩn và an toàn phòng, chống đuối nước ở trẻ em theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật, các tiêu chuẩn đảm bảo an toàn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại các cơ sở hoạt động kinh doanh du lịch, dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Triển khai lồng ghép công tác phòng, chống đuối nước trẻ em trong phòng, chống thiên tai, bão lũ. Hướng dẫn và quản lý bảo đảm an toàn trong chăn nuôi, vật nuôi tại gia đình và cộng đồng để phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

7. Sở Xây dựng

Đảm bảo xem xét việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn liên quan tiêu chí an toàn cho trẻ em trong quá trình thẩm định hồ sơ thiết kế xây dựng, cấp phép xây dựng thuộc thẩm quyền. Tiến hành kiểm tra, thanh tra việc chấp hành tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em tại các công trình xây dựng thuộc thẩm quyền.

8. Công an tỉnh

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về trật tự, an toàn xã hội.

- Kiểm tra, tuần tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt, đường hàng không, đường thủy nội địa, phòng cháy, chữa cháy, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, pháo, đồ chơi nguy hiểm và các vi phạm khác về trật tự, an toàn xã hội. Thực hiện công tác cứu nạn, cứu hộ.

- Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em của Công an các huyện, thị xã, thành phố.

9. Sở Y tế

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc thực hiện sơ cứu, cấp cứu, điều trị vận chuyển cấp cứu, điều trị, phục hồi chức năng cho trẻ em bị tai nạn, thương tích.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động ngành y tế về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Triển khai mô hình Công đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Thu thập số liệu về tai nạn, thương tích trẻ em trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

10. Sở Thông tin và Truyền thông

Hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

11. Sở Tài chính

Trên cơ sở xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các hoạt động Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa của các cơ quan, đơn vị cùng thời điểm xây dựng dự toán hàng năm, Sở Tài chính tổng hợp cân đối trong các lĩnh vực chi của cơ quan, đơn vị, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

12. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Khánh Hòa

Tăng cường đưa tin, bài, phóng sự kịp thời phổ biến, tuyên truyền về công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

13. Các sở, ban, ngành liên quan

Chủ động tham gia, tổ chức triển khai Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị chủ động tham gia thực hiện Chương trình; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách, tiêu chuẩn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh.

15. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo, xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình phù hợp với điều kiện địa phương, đặc biệt chú trọng triển khai xây dựng môi trường an toàn, thực hiện các giải pháp kiểm soát, giảm tai nạn, thương tích trẻ em. Hướng dẫn giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, nhất là kỹ năng an toàn trong môi trường nước và bơi an toàn cho trẻ em. Thí điểm và nhân rộng các mô hình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Bố trí ngân sách, nhân lực của địa phương và vận động tài trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân để thực hiện Chương trình.

- Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện Chương trình. Định kỳ hàng năm, đột xuất báo cáo số liệu, tình hình tai nạn, thương tích trẻ em, kết quả thực hiện Chương trình về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND tỉnh.

16. Chế độ thông tin báo cáo

Các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố báo cáo kết quả triển khai Chương trình định kỳ hàng năm **trước ngày 10/11** gửi về UBND tỉnh (thông qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội theo quy định./.

(Đính kèm phụ lục mục tiêu)

PHỤ LỤC
Mục tiêu Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2030

STT Chỉ tiêu	Mục tiêu	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2025	Kế hoạch năm 2030	Chỉ tiêu giai đoạn 2016 - 2020	Chỉ tiêu mới giai đoạn 2021 - 2030
Mục tiêu 1: Giảm tỷ lệ tai nạn, thương tích và tử vong do tai nạn, thương tích của trẻ em							
1	Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn, thương tích		405/100.000	350/100.000	300/100.000	x	
2	Giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn, thương tích		20/100.000	16/100.000	15/100.000	x	
3	Giảm số trẻ em bị tử vong và bị thương do tai nạn giao thông đường bộ	%	22	Hàng năm giảm 5 - 10%		x	
4	Giảm tỷ lệ trẻ em bị tử vong do đuối nước	%	5	10	20	x	
5	Số ngôi nhà thuộc các hộ gia đình có trẻ em đạt tiêu chí Ngôi nhà an toàn	Ngôi nhà	163.247	172.000	181.000	x	
	Số trường học đạt tiêu chuẩn Trường học an toàn	Trường học	396	450	520		
	Số xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn Cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em	Xã, phường, thị trấn	0	2	4		
Mục tiêu 2: Truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho các cấp chính quyền, cộng đồng, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em							
6	Tỷ lệ trẻ em, cha, mẹ và người chăm sóc trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em	%	85	90	95	x	

7	Tỷ lệ trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết các quy định về an toàn giao thông đường bộ	%		90	95		x
8	Tỷ lệ trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước	%	44	60	70	x	
9	Tỷ lệ trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết bơi an toàn	%		50	60		x
10	Tỷ lệ trẻ em sử dụng áo phao cứu sinh khi tham gia giao thông trên các phương tiện đường thủy nội địa có bắt buộc sử dụng phao cứu sinh	%		100	100		x
Mục tiêu 3: Đào tạo, tập huấn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho cán bộ các cấp, các ngành, đoàn thể liên quan							
11	Tỷ lệ công chức, viên chức, cán bộ cấp tỉnh, huyện làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan được tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.	%	100	100			x
12	Tỷ lệ cán bộ cấp xã, công chức, viên chức, giáo viên, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan, cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em được tập huấn các kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em	%		70	90		x
13	Tỷ lệ nhân viên y tế thôn, bản, nhân viên y tế trường học biết các kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ em bị tai nạn, thương tích	%		70	100		x
14	Huyện thị xã, thành phố triển khai thu thập thông tin, dữ liệu về tai nạn, thương tích trẻ em	%	8/9	8/9		x	



15	Các huyện, thị xã, thành phố thí điểm và nhân rộng việc triển khai chương trình hướng dẫn, tư vấn, giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, an toàn trong môi trường nước cho trẻ em, dạy bơi an toàn cho trẻ em						x
	Tổng					8	7